

THÔNG BÁO

Ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo rà soát, đánh giá toàn diện Chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ

Chiều ngày 13/10/2025, đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì họp nghe Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo rà soát, đánh giá toàn diện Chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ. Tham dự cuộc họp có đồng chí Nguyễn Tuấn Thanh – Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, đồng chí Dương Mah Tiệp - Phó Chủ tịch UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Công Thương và Văn phòng UBND tỉnh.

Sau khi nghe Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo: (1) Đánh giá toàn diện chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cao su; (2) Nguyên nhân cây cao su chết, kém phát triển, không hiệu quả; (3) Đề xuất chuyển đổi diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển sang thực hiện các dự án trồng trọt, chăn nuôi, dự án khác; (4) Đề xuất diện tích đất trả về địa phương để giải quyết cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất; ý kiến tham gia của các sở, ngành dự họp; ý kiến phát biểu của đồng chí Nguyễn Tuấn Thanh - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, đồng chí Dương Mah Tiệp - Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Đồng chí Phạm Anh Tuấn - Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng đất chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su một cách chính xác, trung thực; nêu rõ cơ sở pháp lý trước đây Chính phủ cho chủ trương chuyển 50.000 ha rừng nghèo sang trồng cao su; Thực tế, UBND tỉnh đã tạm giao 32.371,6 ha đất rừng cho 16 doanh nghiệp (với 44 dự án) thuê đất để trồng cây cao su, từ đó đến nay chỉ thực hiện trồng được 25.858,6 ha cao su. Từ lúc cho thuê đất đến nay có các vấn đề xảy ra: (1) Cây cao su chết, kém phát triển, không hiệu quả; (2) Một số doanh nghiệp chuyển sang trồng thí điểm một số loại cây trồng khác (diện tích, năng suất, hiệu quả); (3) Thực trạng hiện nay còn bao nhiêu ha cao su sinh trưởng tốt; (4) Diện tích không sản xuất nông lâm nghiệp được chuyển qua các dự án khác.

1.2. Đề xuất phương án sử dụng đất chi tiết từng dự án theo các nguyên tắc sau:

(1) Đối với diện tích cây cao su sinh trưởng phát triển bình thường thì tiếp tục thực hiện chăm sóc, khai thác theo dự án được duyệt, không chuyển đổi;

(2) Đối với diện tích cây cao su chết, kém phát triển báo cáo chi tiết, cụ thể từng dự án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nông lâm kết hợp phù hợp với điều kiện tự nhiên, lập địa với từng khu vực dự án;

(3) Đối với diện tích không sản xuất nông, lâm nghiệp được chuyển qua các mục đích phát triển kinh tế - xã hội khác;

(4) Đối với diện tích đất dự kiến giao về địa phương quản lý để giải quyết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất, yêu cầu đất phải canh tác được nông nghiệp;

(5) Rà soát quỹ đất trống của các Ban quản lý rừng phòng hộ gần khu dân cư để cân đối bố trí cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất;

(6) Đề xuất phương án quản lý sử dụng đối với diện tích đất rừng của các công ty chưa khai hoang.

Khẩn trương hoàn thiện báo cáo các nội dung nêu trên gửi về UBND tỉnh trước ngày 25/10/2025 để xem xét, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. UBND các xã có diện tích chuyển rừng nghèo trồng cao su trên địa bàn:

Rà soát các hộ nghèo, hộ cận nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất trên địa bàn và đề xuất nhu cầu hỗ trợ đất sản xuất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20/10/2025 để cân đối quỹ đất giải quyết trong phương án.

3. Các sở, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, cập nhật các quy hoạch phù hợp với phương án chuyển đổi trước ngày 20/10/2025.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo để Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần làm việc;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, TC, XD, KH&CN;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, T7, N1, N5.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Đình Triết

